

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY BẮC

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Ngọc Đạt.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Quỳnh Như - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc tham gia phiên họp:
Ông Nguyễn Hoàng Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 68/2022/TLST-VDS ngày 22 tháng 3 năm 2022 về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp số: 50/2022/QĐST-DS ngày 27 tháng 6 năm 2022 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Trần Thị N, sinh năm 1972.

Địa chỉ: ấp Đ, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Đối với: Ông Trần Văn L, sinh năm 1961.

Địa chỉ: ấp Đ, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Trần Thị C, sinh năm 1959;

Bà Trần Thị N1, sinh năm 1964;

Bà Trần Thị L, sinh năm 1969.

Địa chỉ: ấp Đ, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1964 (có mặt).

Địa chỉ: ấp H, xã V, huyện C, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Căn cứ vào đơn yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự đề ngày 08/3/2022 của bà Trần Thị N và lời trình bày của ông Nguyễn Văn N tại phiên họp thể hiện: Cha mẹ ruột bà Trần Thị N là ông Trần Văn H, sinh năm 1937 (chết năm 1972) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1938 (chết năm 2022), ông H và bà N có tổng cộng 05 người con, bao gồm: Bà Trần Thị C, ông Trần Văn L, bà Trần Thị N, bà Trần Thị L, bà Trần Thị N1. Sau khi ông H chết, tất cả anh chị của bà N đều sống cùng bà N tại ấp Đ, xã T. Tuy nhiên, vào năm 1992 ông L bị bệnh tâm thần phân liệt đã nhiều năm cho đến nay với các biểu hiện như: không ngủ được, nói chuyện một mình, tính tình cộc cằn, nóng nảy, đi lang thang; bản thân ông L không làm được việc gì, mọi sinh hoạt cá nhân phải có người thân là bà N giúp đỡ; mặc dù gia đình đã đưa đi điều trị bệnh ở nhiều nơi và uống thuốc hàng ngày nhưng bệnh tình không thuyên giảm. Hiện nay ông L đã mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, bản thân ông L chưa có vợ con, hiện ông L đang sống chung với bà N tại ấp Đ, xã T, bà N là người trực tiếp chăm sóc cho ông L hàng ngày. Do đó, nay bà N yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Văn L là người mất năng lực hành vi dân sự để có người đại diện theo pháp luật cho ông Trần Văn L trong các giao dịch dân sự.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, Thư ký tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, các đương sự đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về nội dung: đề nghị Tòa án áp dụng Điều 376, 378 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015: chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị N về việc yêu cầu tuyên bố ông Trần Văn L là người mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc nhận định:

[1] Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần số 241/KL-VPYTW ngày 18/5/2022 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa xác định về kết quả giám định đối với đương sự Trần Văn L như sau:

- Về y học: đương sự bị bệnh Tâm thần phân liệt thể không biệt định (F20.3 – ICD.10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

[2] Căn cứ vào Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định: “Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận

giám định pháp y tâm thần”. Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần nêu trên thì ông Trần Văn L bị bệnh Tâm thần phân liệt thể không biệt định, mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Từ đó có đủ cơ sở để xác định ông Trần Văn L bị bệnh tâm thần mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi của mình nên bà Trần Thị N là em ruột ông L yêu cầu Tòa án tuyên bố ông L là người mất năng lực hành vi dân sự là có cơ sở để chấp nhận.

[3] Xét thấy đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp là hoàn toàn phù hợp với nhận định của Tòa án nên được chấp nhận toàn bộ.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: bà Trần Thị N phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định.

[5] Về chi phí giám định pháp y tâm thần: Do bà Trần Thị N là người yêu cầu giải quyết việc dân sự nên bà phải có nghĩa vụ nộp chi phí giám định pháp y tâm thần là 4.333.750 đồng và đã nộp xong.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Điều 376 và 378 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị N về việc yêu cầu tuyên bố ông Trần Văn L là người mất năng lực hành vi dân sự.

Tuyên bố ông Trần Văn L, sinh năm 1961, nơi cư trú: ấp Đ, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre là người mất năng lực hành vi dân sự.

Bà Trần Thị C, bà Trần Thị N, bà Trần Thị L, bà Trần Thị N1 được quyền liên hệ cơ quan, tổ chức có thẩm quyền (Ủy ban nhân dân xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre) để đăng ký việc giám hộ theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: bà Trần Thị N phải nộp 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0005019 ngày 21/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc nên bà N không phải nộp thêm.

Về chi phí giám định pháp y tâm thần: buộc bà Trần Thị N phải chịu chi phí giám định pháp y tâm thần là 4.333.750 đồng và đã nộp xong.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre giải quyết theo thủ tục phúc thẩm. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV và THA
TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Mỏ Cày Bắc;
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Bắc;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Ngọc Đạt